

Bản án số: 16/2021/DSST.

Ngày: 29/9/2022

V/v: Tranh chấp QSD đất.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Thái - Thẩm phán.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hợi.

2. Ông Dương Viết Vĩnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Xuân Trà - Thư ký tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Bích Thảo - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Phú Bình xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 38/2021/TLST- DS ngày 11 tháng 10 năm 2021, về việc: Tranh chấp quyền sử dụng đất, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXX - ST ngày 31 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1979 (Có mặt).

Trú tại: Xóm T, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

- **Bị đơn:** Ông Dương Văn T, sinh năm 1958 và bà Dương Thị Đ, sinh năm 1965; Trú tại: Xóm T, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Dương Thị M, sinh năm 1939 (Bà M ủy quyền cho chị Nguyễn Thị L)

Trú tại: Xóm T, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Xóm T, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, bản khai và tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L khai: Chị với gia đình ông Dương Văn T, bà Dương Thị Đ có quan hệ họ hàng, giữa chị với gia đình ông T có mâu thuẫn về việc tranh chấp đất đai từ mấy năm nay. Năm 1998, mẹ chị là bà Dương Thị M có mua chịu 01 con lợn giống của nhà ông T, bà Đ với giá 200.000đ + 100.000đ tiền lãi. Sau đó không có tiền trả nên mẹ chị và chị có bán cho ông T, bà Đ 01 thửa ruộng có diện tích khoảng 260m² tại xứ Đồng Dinh, xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình với giá 1.200.000đ, gia đình ông T, bà Đ đã thanh toán hết số tiền trên cho mẹ chị. Việc mua bán có làm giấy chứng nhận chuyển nhượng vào ngày 08/7/1998, gia đình chị chỉ bán diện tích đất này có thời hạn, là đến khi thay đổi chính sách lại ruộng đất thì hết. Thửa đất này là thửa số 522-2, tờ bản đồ số 01, bản đồ địa chính xã Úc Kỳ, diện tích 225m², đã được cấp GCNQSD đất số vào sổ 00211 cấp ngày 27/8/2001 tên bà Dương Thị M.

Tháng 4/2018, mẹ chị có tặng cho chị thửa đất số 522-2, tờ bản đồ số 01. Khi sang sổ mới là thửa đất số 800, tờ bản đồ số 01, bản đồ địa chính xã Úc Kỳ, diện tích 225m², loại đất chuyên trồng cây lúa nước, hiện GCNQSD đất mang tên chị, số vào sổ CS 02492 cấp ngày 09/4/2018. Sau đó chị đã sang yêu cầu ông T, bà Đ trả lại chị thửa đất nêu trên để chị canh tác, nhưng gia đình ông T không trả lại cho chị, mà còn chửi bới thách thức chị. Năm 2020 chị có ra thửa đất số 800, tờ bản đồ số 01 để cày bừa và cấy lúa thì bị gia đình ông T, bà Đ ra phá nát hết lúa của chị, và trồng lên lúa của nhà chị. Việc gia đình ông T, bà Đ cấy đè lên lúa nhà chị được Bí thư, Trưởng xóm, Ban công tác mặt trận bảo vệ. Chị đã làm đơn yêu cầu UBND xã Úc Kỳ giải quyết nhưng không thành. Nay chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình giải quyết buộc gia đình ông T, bà Đ phải trả lại chị thửa đất số 800, tờ bản đồ số 01 (tức là thửa đất 522-2, tờ bản đồ số 1), bản đồ địa chính xã Úc Kỳ để chị canh tác.

- Trong quá trình giải quyết, và tại phiên tòa ngày hôm nay ông Dương Văn T và bà Dương Thị Đ khai: Gia đình ông bà với gia đình chị Nguyễn Thị L, bà Dương Thị M có quan hệ họ hàng, giữa gia đình ông bà với gia đình chị L, bà M không có mâu thuẫn gì. Ngày 08/7/1998, bà Dương Thị Đ có mua 01 thửa ruộng của bà Dương Thị M có diện tích khoảng 260m² tại xứ Đồng Dinh, xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình với giá 1.200.000đ, gia đình ông bà đã thanh toán hết số tiền trên cho bà M. Việc mua bán có làm giấy chứng nhận chuyển nhượng vào ngày 08/7/1998, còn lúc đó gia đình bà M có GCNQSD đất chưa thì ông bà không nắm được, giấy mua bán có bà M, chị Nguyễn Thị L ký vào phía bên bán. Sau khi mua thửa đất nêu trên, gia đình ông bà đã làm thủ tục sang tên đổi chủ thửa đất trên tại UBND xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình. Đến năm 2001, gia đình ông bà được UBND xã Úc Kỳ làm thủ tục và được UBND huyện Phú Bình cấp GCNQSD đất, số vào sổ 00235 cấp ngày 27/8/2001, trong đó có thửa đất số 522-1, tờ bản đồ số 1, bản đồ địa chính xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình, diện tích 230m², loại đất 2L, là thửa đất mua của bà M, chị L ngày 08/7/1998. Thửa đất này gia đình ông bà sử dụng từ năm 1998 đến năm 2020 thì chị L ra nhận thửa

đất 522-1 là của chị L, và chị L đã đến cấy lúa vào thửa đất trên. Gia đình ông bà không cho chị L cấy trên thửa đất đó, và cũng đã yêu cầu UBND xã Úc Kỳ hòa giải nhưng không thành.

Nay chị L kiện gia đình ông bà đến Tòa án nhân dân huyện Phú Bình đòi thửa đất số 522-1, tờ bản đồ số 01, bản đồ địa chính xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình của gia đình ông bà, thì ông bà không đồng ý. Vì việc mua bán giữa gia đình ông bà với gia đình bà M, chị L đã xong, thanh toán tiền sòng phẳng, thửa đất gia đình ông bà mua của gia đình bà M, chị L đã được UBND huyện Phú Bình cấp GCNQSD đất mang tên hộ ông (bà) Dương Văn T, gia đình ông bà đã sử dụng ổn định từ năm 1998 đến năm 2020 không có tranh chấp với ai.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn Tuyên khai: Ông với gia đình chị Nguyễn Thị L, bà Dương Thị M có quan hệ họ hàng, giữa ông với gia đình chị L, bà M, ông T, bà Đ không có mâu thuẫn gì. Gia đình ông có 01 mảnh đất thuộc thửa số 522b, tờ bản đồ số 01, bản đồ địa chính xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, đã được cấp GCNQSD đất số vào sổ 00963/QSDĐ/QĐUB ngày 15/6/2004. Nguồn gốc của thửa đất này là của bố ông cho ông từ năm 1993, ông đã canh tác trên thửa đất này từ năm 1993 đến nay, thửa đất này nằm cạnh thửa đất số 522-1 của gia đình ông Dương Văn T, bà Dương Thị Đ; trú tại: Xóm T, xã U, huyện P. Ông thấy ông T, bà Đ canh tác thửa đất 522-1 này từ khoảng năm 1998 đến nay và ông cũng không thấy bà M, chị L tranh chấp gì với ông T, bà Đ cả.

Còn việc tại sao chị L được cấp thửa đất số 800, tờ bản đồ số 1 (có nguồn gốc là thửa đất số 522-2 của bà M, mẹ đẻ chị L) thì ông không nắm được, có thể cán bộ địa chính xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình có nhầm lẫn trong việc làm thủ tục cấp GCNQSD đất cho chị L, vì thửa đất 522-2 (tức thửa đất 522b) là của gia đình ông, mà gia đình ông đã canh tác từ năm 1993 đến nay.

Nay ông xác định thửa đất 522-1 mà chị L đang tranh chấp với ông T, bà Đ là của ông bà, vì ông bà vẫn đang trồng lúa trên thửa đất đó. Ông đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành. Nên phải đưa vụ án ra xét xử công khai ngày hôm nay.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị L có quan điểm như sau:

- Xác định Tòa án nhân dân huyện Phú Bình chưa xác định thửa đất mà ông T, bà Đ mua của bà Mắm, chị L năm 1998 là ở xứ đồng nào tại xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình.

- Trong quá trình điều tra, tòa án nhân dân huyện Phú Bình chưa thu thập hồ sơ cấp GCNQSD đất cho hộ ông T, bà Đ.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị L: Đề nghị HĐXX tạm dừng phiên tòa để thu thập bổ sung chứng cứ tài liệu, từ đó đưa ra một phán quyết một cách chính xác đối với vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình phát biểu quan điểm đối với vụ án:

- Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; thư ký tòa án: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tuy nhiên vụ án có vi phạm về thời hạn xét xử.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72 và Điều 234 của Bộ Luật tố tụng dân sự. Thẩm phán giải quyết vụ án đã tiến hành giao các Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp công khai việc giao nộp, tiếp cận công khai tài liệu, chứng cứ và tiến hành phiên hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử đối với các bên đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình:

- Bác yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L về việc tranh chấp quyền sử dụng đất đối với ông Dương Văn T và bà Dương Thị Đ.

- Án phí: Miễn toàn bộ án phí DSST cho chị Nguyễn Thị L, vì chị thuộc diện hộ nghèo của xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Sau nghe các đương sự trình bày tại phiên tòa, sau khi quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ kiện tranh chấp quyền sử dụng đất quy định tại khoản 9 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn, bị đơn đều trú tại xóm Trại, xã Bảo Lý, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

[2]. Về nội dung: Đây là vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất được quy định tại Bộ Luật dân sự.

[3]. Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị L về việc tranh chấp quyền sử dụng đất đối với ông T, bà Đ thấy rằng: Ngày 08/7/1998, bà Dương Thị M và chị Nguyễn Thị L có bán cho vợ chồng ông Dương Văn T, bà Dương Thị Đ 01 thửa ruộng tại xứ Đồng Dinh, xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình với giá 1.200.000đ, hai bên có viết giấy về việc chuyển nhượng đất canh tác với nhau. Đến năm 2001, gia đình ông T, bà Đ làm thủ tục xin cấp GCNQSD đất đối với thửa đất mua của bà M, chị L và đã được UBND huyện Phú Bình cấp GCNQSD đất số vào sổ 00235 ngày 27/8/2001. Trong đó có thửa đất mua của bà M, chị L năm 1998, được ghi là thửa đất số 522-1, tờ bản đồ số 1, có diện tích 230m². Gia đình ông T, bà Đ sử dụng ổn định từ năm 1998 đến năm 2020 thì xảy ra tranh chấp với chị L, vì

chị L xác định thửa đất đang tranh chấp là thửa đất mẹ chị với chị bán cho gia đình ông T năm 1998. Nhưng chỉ bán đến ngày nhà nước thay đổi chính sách điều chỉnh lại ruộng đất là hết, chị L xác định thửa đất đang tranh chấp là thửa đất số 522-2 có diện tích 225m², trước đây nằm trong GCNQSD đất của bà Dương Thị M (mẹ chị L), đến tháng 4/2018 bà M tặng cho chị L thửa đất này, được UBND xã Úc Kỳ làm thủ tục đề nghị Văn phòng đất đai huyện Phú Bình chỉnh lý. Ngày 09/4/2018, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên đã cấp GCNQSD đất đối với thửa đất này, thửa đất này được chỉnh lý thành thửa đất số 800, tờ bản đồ số 1, bản đồ địa chính xã Úc Kỳ, có diện tích 225m², loại đất chuyên trồng cây lúa nước.

Qua xem xét tài liệu có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xác định như sau:

- Tại biên bản hòa giải tranh chấp đất đai ngày 19/11/2020 của UBND xã Úc Kỳ đã xác định: Trên bản đồ địa chính xã Úc Kỳ thể hiện có thửa đất số 522 diện tích 450m², loại đất 2L. Đến năm 2001 chỉnh lý thành 2 thửa đất: Thửa đất số 522- 1, tờ bản đồ số 1, diện tích 230m² là của hộ gia đình ông Dương Văn T; thửa đất số 522-2 có diện tích 225m² nằm trong GCNQSD đất số 00211 cấp ngày 27/8/2001 của bà Dương Thị M. Đến năm 2018 bà M tặng cho chị L thửa đất này và đã được cấp GCNQSD đất thành thửa số 800, diện tích 225m². Tuy nhiên thửa đất này trùng với vị trí đất của hộ ông Nguyễn Văn Tuyến; trú tại: Xóm T, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Tại biên bản tự khai ngày 19/5/2022 của ông Nguyễn Văn Tuyến, các tài do ông nộp tại Tòa án xác định: Gia đình ông có thửa đất số 522b, tờ bản đồ số 1, bản đồ địa chính xã Úc Kỳ, diện tích 220m² loại đất 2L đã được cấp GCNQSD đất số 00963 ngày 15/6/2004, có nguồn gốc là của bố ông Tuyến cho ông từ năm 1993, đến năm 2004 thì được UBND huyện Phú Bình cấp GCNQSD đất. Thửa đất này nằm sát với thửa đất số 522-1 của gia đình ông T, bà Đ mà chị L đang tranh chấp với gia đình ông bà, ông xác định gia đình ông T, bà Đ canh tác thửa đất này từ năm 1998 đến nay. Ông xác định từ trước đến nay bà M, chị L chưa bao giờ có tranh chấp đất với gia đình ông, còn việc chị L được cấp thửa đất số 800, tại tờ bản đồ số 1, có nguồn gốc là thửa đất số 522-2 của bà M, ông xác định là do cán bộ địa chính xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình có nhầm lẫn.

- Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 23/3/2022: Trước đây tại bản đồ địa chính xã Úc Kỳ (Bản đồ F48) thể hiện thửa đất số 522, thửa đất gốc có diện tích 450m². Năm 2001 thửa đất số 522 được tách thành hai thửa gồm:

+ Thửa đất số 522a, diện tích 230m² loại đất 2L ghi tên ông T, đến ngày 27/8/2001 hộ gia đình ông T được cấp GCNQSD đất số vào sổ 00235 và thửa đất này được chỉnh lý thành thửa đất số 522-1.

+ Thửa đất số 522b, diện tích 220m² ghi tên ông Nguyễn Văn Tuyến. Nhưng trong GCNQSD đất số vào sổ 00211 cấp ngày 27/8/2001 của bà Dương Thị M được cấp thành thửa đất số 522-2, diện tích 225m² (Tuy nhiên trong

GCNQSD đất của bà M có tẩy xóa đối với thửa đất này, bà M đã bị UBND xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này với mức phạt là 1.000.000đ).

- Tại biên bản làm việc ngày 24/8/2022, đại diện UBND xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình xác định:

+ Thửa đất số 522-1, tờ bản đồ số 01, bản đồ địa chính xã Úc Kỳ đã được cấp GCNQSD đất số vào sổ 00235 ngày 27/8/2001 cho hộ gia đình ông Dương Văn T. Trên bản đồ địa chính xã Úc Kỳ, chính lý năm 2001 thể hiện thửa đất 522a, diện tích 230m², Ủy ban nhân dân xã Úc Kỳ xác định thửa đất số 522a và thửa đất số 522-1 là cùng một vị trí, do gia đình ông T, bà Đ đang canh tác từ trước

đến nay.

+ Trên bản đồ địa chính xã Úc Kỳ thể hiện có thửa đất số 522b, diện tích 220m² đã được cấp GCNQSD đất cho hộ ông Nguyễn Văn Tuyến, ông Tuyến sử dụng ổn định từ năm 1993 đến nay và không có tranh chấp với ai.

+ Trên bản đồ địa chính xã Úc Kỳ không thể hiện có thửa đất số 522-2, chỉ thể hiện có thửa đất 522b của gia đình ông Tuyến đang canh tác. Ngày 13/3/2018, bà M căn cứ vào GCNQSD đất số vào sổ 00211 ngày 27/8/2001, tặng cho chị L thửa đất số 522-2, diện tích 225m². Do sơ xuất trong việc kiểm tra hồ sơ và tại thực địa nên UBND xã đã ký chứng thực việc tặng cho này, dẫn đến việc chị L được cấp GCNQSD đất đối với thửa đất 522-2, chính lý thành thửa đất số 800, tờ bản đồ số 01, diện tích 225m². Ủy ban nhân dân xã Úc Kỳ xác định thửa đất số 800 trùng với vị trí thửa đất số 522b của gia đình ông Nguyễn Văn Tuyến. Ủy ban xã Úc Kỳ đã có công văn đến UBND huyện Phú Bình, làm thủ tục lên Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên đề nghị thu hồi thửa đất số 522-2, đã được chính thức thành thửa đất số 800 cho chị L.

- Tại công văn số 1186/UBND -TNMT ngày 08/8/2022 của UBND huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xác định :

+ Từ năm 1998 đến nay có các điều chỉnh bổ sung Luật đất đai như : Luật đất đai năm sửa đổi năm 2001, Luật đất đai năm 2003 và Luật đất đai năm 2013. Từ năm 1998 đến nay Nhà nước không có chính sách thay đổi, điều chỉnh lại ruộng đất. Trên địa bàn huyện Phú Bình cũng không thực hiện việc điều chỉnh lại ruộng đất.

+ Căn cứ vào khoản 1 Điều 126 Luật đất đai năm 2013 quy định: *Thời hạn giao đất, công nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp đối với hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo quy định tại khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 129 của Luật này là 50 năm. Khi hết thời hạn, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp nếu có nhu cầu thì được tiếp tục sử dụng đất theo thời hạn quy định tại khoản này.*

+ Tại khoản 2 Điều 74 Nghị định số 43/2014/NĐ – CP ngày 15/5/2014 quy định: *Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp đang sử dụng đất nông nghiệp được Nhà nước giao, công nhận, nhận chuyển quyền sử dụng đất, khi hết thời hạn sử dụng đất thì được tiếp tục sử dụng đất theo thời hạn quy định tại Khoản 1 Điều 126 và Khoản 3 Điều 210 của Luật Đất đai mà không phải làm thủ tục điều chỉnh thời hạn sử dụng đất.*

Từ những tài liệu, chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xác định chị Nguyễn Thị L kiện đòi thừa đất số 522-2, tờ bản đồ số 01, đã được chỉnh lý thành thửa đất số 800, tờ bản đồ số 01, diện tích 225m² trong GCNQSD đất số vào sổ CS 02492 ngày 09/4/2018, đối với gia đình ông T, bà Đ là không đúng đối tượng khởi kiện và không có căn cứ. Nên bác yêu cầu khởi kiện của chị L về việc tranh chấp quyền sử dụng đất đối với gia đình ông T, bà Đ.

[4]. Đối với quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị L, hội đồng xét xử nhận định:

- Trong quá trình điều tra Tòa án nhân dân huyện Phú Bình đã xác định được vị trí thửa đất đang tranh chấp, vị trí thửa đất đang tranh chấp đã được đại diện UBND xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình và các bên đương sự xác nhận tại thực địa.

- Tòa án đã yêu cầu Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phú Bình cung cấp hồ sơ xin cấp GCNQSD đất cho gia đình hộ gia đình ông T, và bộ hồ sơ này đã có trong hồ sơ vụ án.

Nên việc người bảo vệ quyền và lợi ích cho chị L đề nghị Hội đồng xét xử tạm dừng phiên tòa, để thu thập tài liệu chứng cứ là không cần thiết. Hội đồng xét xử bác đề nghị này của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị L.

[5]. Hội đồng định giá do Tòa án nhân dân huyện Phú Bình thành lập, đã xác định thửa đất đang tranh chấp có giá là 17.250.000đ.

[6]. Về lệ phí và các chi phí tố tụng khác: Chị L đã nộp tiền tạm ứng lệ phí, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 5.000.000 đồng, đã chi phí hết 3.500.000 đồng, số tiền còn lại là 1.500.000 đồng đã được hoàn trả lại cho chị L. Nay yêu cầu khởi kiện của L không được chấp nhận nên chị phải chịu toàn bộ chi phí cho việc thẩm định, định giá.

[7]. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí cho chị Nguyễn Thị L, vì chị thuộc diện hộ nghèo do xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình quản lý.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng khoản 9 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 166 của Bộ luật dân sự; Điều 166, 168, 203 Luật đất đai năm

2013; Điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L về việc tranh chấp quyền sử dụng đất đối với gia đình ông Dương Văn T và bà Dương Thị Đ.

2. Về lệ phí và các chi phí tố tụng khác: Chị L phải chịu toàn bộ chi phí cho việc thẩm định, định giá tài sản.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị L.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị L, ông T, bà Đ; vắng mặt ông Tuyến. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với những người có mặt. Báo cho biết có quyền kháng cáo đối với ông Tuyến trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ông Tuyến nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- UBND xã Úc Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quang Thái